|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NQ-HĐND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2025* |

DỰ THẢO LẦN 2

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt** **trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số*[*13/2015/QĐ-TTg*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/quyet-dinh-13-2015-qd-ttg-khuyen-khich-phat-trien-van-tai-hanh-khach-cong-cong-bang-xe-buyt-273046.aspx)*ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; quy định chính sách hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật Đường bộ năm 2024.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: Đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện cung cấp dịch vụ vận tải công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm:

a) Người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;

b) Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng theo Luật Người khuyết tật năm 2010;

c) Người cao tuổitừ đủ 70 tuổi trở lên;

d) Trẻ em dưới 6 tuổi;

e) Học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam.

**Điều 3. Chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt**

Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phíđối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo nguyên tắc hỗ trợ phần chênh lệch giữa doanh thu và chi phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, trong đó:

1. Doanh thu được xác định trên cơ sở quy định về trợ giá và giá vé các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Chi phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được xác định trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá chi phí vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

**Điều 4.** **Chính sách hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt**

1. Miễn tiền vé đối với người có công với cách mạng, người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng, người cao tuổi từ đủ 70 tuổi trở lên, trẻ em dưới 6 tuổi.

2. Giảm giá vé đối với học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam.

**Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách cấp tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**Điều 6.** **Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo mục tiêu sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, không để xảy ra trục lợi chính sách; chất lượng vận tải hành khách công cộng trên địa bàn tỉnh ngày càng được nâng cao.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Xây dựng; - Thường trực Tỉnh ủy;- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; - Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh; - Các Đại biểu HĐND tỉnh;- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;- Thường trực huyện ủy, thành ủy;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Lưu: VT; P.CTHĐND. | CHỦ TỊCH**Thái Bảo** |